

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 81/2020/TLST- DS ngày 25 tháng 5 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng thế chấp vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **ông Nguyễn Phúc L**, sinh năm 1992; trú tại: khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

Ông L ủy quyền cho ông Nguyễn Phúc C, sinh năm 1986; trú tại: khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 04 ngày 9 năm 2019.

*Bị đơn:* **Ông Lê Thanh S**, sinh năm 1986; HKTT: tổ I, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Và **bà Hà Thị Mỹ H**, sinh năm 1984; Trú tại: số X, đường Quốc Lộ Q, khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

[2.1] Ông Lê Thanh S có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Phúc L số tiền nợ gốc đã vay theo hợp đồng thế chấp tài sản đã được Phòng công chứng Hùng Vương công chứng số 2280 ngày 04/7/2016 và giấy nhận nợ ngày 03/9/2016 là 762.000.000đồng (*Bảy trăm sáu mươi hai triệu đồng*) và tiền lãi tính từ ngày vay là ngày 03 tháng 9 năm 2016 đến ngày 03 tháng 10 năm 2020 với mức lãi suất theo thoả thuận, cụ thể: 762.000.000đồng x 1,6%/tháng x 43 tháng = 524.256.000đồng. Tổng cộng là 1.286.256.000đồng (*Một tỷ hai trăm tám mươi sáu triệu hai trăm năm mươi sáu ngàn đồng*) vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 là hạn chót và dứt điểm.

Kể từ ngày 04 tháng 10 năm 2020 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chưa trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 476 của Bộ luật dân sự.

[2.2] Trường hợp ông Lê Thanh S không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, ông Nguyễn Phúc L có quyền yêu cầu cơ quan Thi Hành Án Dân Sự xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản đã được Phòng công chứng Hùng Vương công chứng số 2280 ngày 04/7/2016 để đảm bảo cho việc thu hồi nợ.

Ngay sau khi ông Lê Thanh S thực hiện xong các nghĩa vụ của mình, ông Nguyễn Phúc L có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Sang toàn bộ các giấy tờ (bản gốc) đã nhận thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước cấp số S 423174, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 2488/QSDĐ/1768/QĐ – UB ngày 20 tháng 7 năm 2001 cho hộ ông Lê Thanh H.

3. Án phí dân sự: Ông Lê Thanh S phải chịu là 25.295.000đồng (*Hai mươi lăm triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn đồng*)

Hoàn trả cho ông Nguyễn Phúc L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.000.000đồng (*Mười bảy triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 0025880, quyển số 000518, ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tp Đ;
- THA tp Đ;
- VKSND, TAND tỉnh BP
- Lưu hs, vp.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**PHAN THỊ MỸ DUNG**